

Ngày 03/9/2026, Thanh tra Chứng khoán Nhà nước ban hành Kết luận Thanh tra số 49/KL-TT về việc thanh tra tại Công ty cổ phần Du lịch Vietravel (Công ty/VTR), toàn văn Kết luận Thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Công ty cổ phần Du lịch Vietravel tiền thân là Trung tâm Tracodi Tour thuộc Tổng Công ty Đầu tư phát triển Giao thông vận tải (Tracodi). Năm 1995 Trung tâm Tracodi Tour chính thức phát triển thành doanh nghiệp độc lập với tên gọi là Công ty Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải (Vietravel), trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải. Năm 2014, Công ty thực hiện cổ phần hóa, đổi tên là Công ty cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam – Vietravel, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300465937 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 27/9/2010.

Năm 2014, Công ty đăng ký công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 30/06/2015, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (nay là Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - VSDC) cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số 49/2015/GCNCP-VSD (lần đầu) cho Công ty, với tổng số lượng chứng khoán đăng ký là 3.650.000 cổ phiếu.

Ngày 31/7/2019, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) có Quyết định số 506/QĐ-SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán VTR), khối lượng đăng ký giao dịch là 12.641.633 cổ phiếu, ngày giao dịch đầu tiên là 27/9/2019. Ngày 11/6/2025, Công ty chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Du lịch Vietravel theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 38.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300465937 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27/9/2010, thay đổi lần thứ 42 ngày 29/4/2026. Trụ sở chính Công ty ở tại 190 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Quốc Kỳ - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- *Ngành nghề kinh doanh chính (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):* Điều hành tour du lịch, hoạt động trung gian tiền tệ khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; Vận chuyển hàng hoá bằng đường bộ; Vận chuyển hành khách đường bộ khác; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày....

- *Về công ty con và công ty liên kết:* Tại thời điểm thanh tra, Công ty có 13 công ty con, 03 công ty liên kết.

- *Quá trình tăng/giảm vốn từ thời điểm đăng ký công ty đại chúng đến thời điểm công bố Quyết định thanh tra:* Theo thông tin công bố của Công ty tại Báo cáo thường niên năm 2025, từ thời điểm Công ty đăng ký công ty đại chúng (năm 2015) đến thời điểm công bố Quyết định thanh tra, Công ty thực hiện 10 đợt chào bán/phát hành cổ phiếu và 01 đợt mua lại cổ phiếu của cán bộ nhân viên (ESOP) nghỉ việc để giảm vốn điều lệ, vốn điều lệ tăng từ 36.500.000.000 đồng lên 664.944.100.000 đồng.

- *Về cơ cấu cổ đông và cổ đông lớn:* Theo danh sách cổ đông do VSDC chốt tại ngày 16/3/2026 để tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026, Công ty có 2.623 cổ đông, trong đó có 02 cổ đông lớn là tổ chức (Công ty Cổ phần Tập đoàn Vietravel sở hữu 14,58% cổ phần, Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital sở hữu 9,97% cổ phần), 02 cổ đông lớn là cá nhân (Ông Nguyễn Quốc Kỳ sở hữu 11,18% cổ phần, Bà Nguyễn Thủy Tiên sở hữu 20,94% cổ phần).

- *Vốn điều lệ và tình hình hoạt động kinh doanh:* Theo Báo cáo tài chính (BCTC) hợp nhất năm 2023, năm 2024, năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam và BCTC hợp nhất Quý 1/2026 do Công ty lập, vốn điều lệ của Công ty tại các thời điểm 01/01/2023, 31/12/2023, 31/12/2024, 31/12/2025, 31/03/2026 lần lượt là 172.948.330.000 đồng, 292.948.330.000 đồng, 292.390.900.000 đồng, 664.944.100.000 đồng, 664.944.100.000 đồng; lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2023, 2024, 2025 và quý I năm 2026 lần lượt là 79.949.998.050 đồng, 35.304.164.813 đồng, 2.509.038.371 đồng và (22.795.041.984) đồng.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin (CBTT)

2.1.1. Về quy trình và tổ chức việc CBTT

- Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế CBTT theo quy định tại khoản 1 Điều 300 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).

- Công ty đã thiết lập trang thông tin điện tử tại địa chỉ <https://www.vietravel.com> theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư số 96/2020/TT-BTC). Trang thông tin điện tử của Công ty có chuyên mục riêng về quan hệ cổ đông, trong đó đã công bố Điều lệ công ty, Quy chế CBTT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán,

các thông tin định kỳ, bất thường theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

- Người thực hiện CBTT: Ông Nguyễn Quốc Kỳ - Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật Công ty.

- Về phương thức CBTT: Công ty đã đăng ký và sử dụng hệ thống CBTT của UBCKNN (hệ thống IDS) và trang thông tin điện tử của HNX (<https://hnx.vn>) theo quy định tại điểm b, c khoản 1, khoản 9 Điều 7 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

2.1.2. Về việc tuân thủ quy định pháp luật về CBTT

Kết quả thanh tra cho thấy, Công ty có vi phạm trong việc thực hiện nghĩa vụ CBTT, cụ thể như sau:

a) Về nghĩa vụ CBTT định kỳ, bất thường

- Công ty CBTT không đúng thời hạn theo quy định pháp luật trên hệ thống CBTT của UBCKNN và trang thông tin điện tử của HNX đối với một số tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, năm 2024, năm 2025, năm 2026, cụ thể:

+ Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: CBTT không đúng thời hạn Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023, Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2023, Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động, Tờ trình về thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

+ Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024: CBTT không đúng thời hạn Tờ trình về việc thông qua phương án chào bán, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ tại thị trường trong nước; Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

+ Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025: CBTT không đúng thời hạn Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025, Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và đề cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT mới cho nhiệm kỳ 2024 – 2029.

+ Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026: CBTT không đúng thời hạn Báo cáo của HĐQT, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026, Tờ trình chấp thuận phương án quản trị và thu hồi khoản phải thu, Tờ trình về Phương án chi trả cổ tức.

- Công ty không CBTT theo quy định trên hệ thống CBTT của UBCKNN, trang thông tin điện tử của HNX và của Công ty đối với các tài liệu: Nghị quyết số 361-NQ/HĐQT-VP ngày 05/12/2023 v/v thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh 7 TP.HCM; Nghị quyết số 342-NQ/HĐQT-VP ngày 06/09/2024 thông

qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam CN Sở Giao dịch 2; Nghị quyết số 422-NQ/HĐQT-VP ngày 13/11/2024 về việc ký và sử dụng HMTD tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 7 TP.HCM để thực hiện kế hoạch kinh doanh; Nghị quyết số 55-NQ/HĐQT-VP ngày 27/10/2025 thông qua việc Công ty gia hạn HMTD và tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển TP HCM CN Sở Giao dịch 2; Nghị quyết số 55-NQ/HĐQT-VP ngày 27/10/2025; Nghị quyết số 62-NQ/HĐQT-VP ngày 16/12/2025 thông qua thực hiện giao dịch tín dụng giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh 7 TP.HCM; Nghị quyết số 58A-NQ/HĐQT-VP ngày 18/11/2025 về việc thống nhất đăng ký mua 1.000.000 cổ phần của CTCP Truyền thông và Sự kiện Đàn Ong Việt.

b) CBTT không đầy đủ nội dung

- Công ty CBTT không đầy đủ nội dung giải trình nguyên nhân chênh lệch Lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán/soát xét, cụ thể:

+ Tại Văn bản số 1688/CV-VT ngày 29/8/2024 Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau soát xét trên 5% trên Báo cáo tài chính tổng hợp 06 tháng đầu năm 2024 là do *Chi phí tài chính* tăng, thiếu nguyên nhân liên quan đến *Doanh thu tài chính*.

+ Tại Văn bản số 1686/CV-VT ngày 29/8/2024, Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau soát xét trên 5% trên Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024 là do *Chi phí tài chính* tăng, thiếu nguyên nhân liên quan đến *Doanh thu tài chính*.

+ Tại Văn bản số 1887/CV-VT/2025 ngày 29/8/2025, Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau soát xét trên 5% trên Báo cáo tài chính tổng hợp 06 tháng đầu năm 2025 là do *Chi phí lãi vay* tăng, thiếu các nguyên nhân chủ yếu liên quan đến *Giá vốn hàng bán*, *Dự phòng tổn thất đầu tư*, *Lỗ chênh lệch tỷ giá*.

+ Tại Văn bản số 482/CV-VT/2026 ngày 30/3/2026, Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán trên 5% trên Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 là do *Tăng thuế thu nhập doanh nghiệp* theo quyết toán năm 2025, thiếu các nguyên nhân chủ yếu liên quan đến *Doanh thu tài chính* và *Chi phí tài chính*.

+ Tại Văn bản số 485/CV-VT/2026 ngày 30/3/2026, Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán trên 5% trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 là do điều chỉnh ghi nhận khoản *Doanh thu tài chính* từ cho vay chưa được ghi nhận quý 04/2025, thiếu các nguyên nhân chủ yếu liên quan đến *Chi phí tài chính* và *Thuế thu nhập doanh nghiệp*.

- Công ty CBTT Báo cáo tình hình quản trị công ty (QTCT) 6 tháng đầu năm 2023, 2024, 2025 và năm 2023, 2024, 2025 có nội dung không đầy đủ theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC, cụ thể:

+ Trong 06 tháng đầu năm 2023 và cả năm 2023, HĐQT Công ty ban hành lần lượt là 24 và 52 Nghị quyết/Quyết định; tuy nhiên tại Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2023 và năm 2023, Công ty chỉ ghi nhận đã ban hành lần lượt là 22, 41 Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

+ Trong 06 tháng đầu năm 2024 và cả năm 2024, HĐQT Công ty ban hành lần lượt là 44, 85 Nghị quyết/Quyết định; tuy nhiên tại Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2024 và năm 2024, Công ty chỉ ghi nhận đã ban hành lần lượt là 22, 48 Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

+ Trong 06 tháng đầu năm 2025 và cả năm 2025, HĐQT Công ty ban hành lần lượt là 36, 102 Nghị quyết/Quyết định; tuy nhiên tại Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2025 và năm 2025, Công ty chỉ ghi nhận đã ban hành lần lượt là 28, 97 Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

+ Theo tài liệu Công ty cung cấp, trong năm 2023, 2024, 2025 Công ty có 18 công ty con/tổ chức liên quan của người nội bộ; tuy nhiên, tại các Báo cáo tình hình QTCT 06 tháng đầu năm 2023, 2024, 2025 và năm 2023, 2024, 2025 Công ty chỉ ghi nhận 09 công ty là công ty con/tổ chức liên quan của người nội bộ.

+ Theo BCTC năm 2023, 2024, 2025 đã kiểm toán, BCTC 06 tháng năm 2023, 2024, 2025 được soát xét và tài liệu Công ty cung cấp, năm 2023, 2024, 2025 Công ty đã có phát sinh các giao dịch với Công ty con/tổ chức liên quan của người nội bộ (cung cấp dịch vụ, mua vé máy bay, giao quyền sử dụng nhãn hiệu, chi hộ, cho vay, chuyển nhượng cổ phần, bảo lãnh...) với tổng giá trị như sau:

(i) Trong 6 tháng đầu năm 2023 và cả năm 2023, tổng giá trị giao dịch lần lượt là 858.276,78 triệu đồng và 1.721.289,74 triệu đồng.

(ii) Trong 6 tháng đầu năm 2024 và cả năm 2024, tổng giá trị giao dịch lần lượt là 976.783,95 triệu đồng; 1.926.692,98 triệu đồng.

(iii) Trong 6 tháng đầu năm 2025 và cả năm 2025, tổng giá trị giao dịch lần lượt là 1.619.663,68 triệu đồng; 2.627.021,74 triệu đồng.

Tuy nhiên, Công ty không CBTT đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật tại Báo cáo tình hình QTCT 06 tháng đầu năm 2023, 2024, 2025 và năm 2023, 2024, 2025 (cụ thể: không ghi nhận đầy đủ giao dịch và giá trị giao dịch phát sinh) theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

c) Về việc giao dịch với bên liên quan

Theo BCTC năm 2023, 2024, 2025 đã kiểm toán và các tài liệu Công ty cung cấp cho thấy, Công ty đã thực hiện một số giao dịch với người liên quan của người nội bộ (cụ thể: giao dịch giữa Công ty với người liên quan đến ông Nguyễn Quốc Kỳ - Chủ tịch HĐQT Công ty (Công ty TNHH Indochina Heritage Travel, Công ty Vietravel Australia Pty. Ltd., Công ty TNHH An Incentives, Viet Nam Travel and Marketing Transports Joint Stock Company – Vietravel, Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Vietravel, Viet Nam Travel and Marketing Transports Co., Ltd., Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Vietravel, Công ty Viet India Travel Private Limited, Công ty cổ phần Tập đoàn Vietravel (đồng thời là Cổ đông lớn của Công ty); người liên quan đến bà Huỳnh Phan Phương Hoàng - Phó Tổng Giám đốc Công ty (Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Trip U, Công ty cổ phần Lữ hành Sài Gòn Việt Nam, Công ty cổ phần Dịch vụ Vận chuyển Thế giới); người liên quan đến ông Võ Quang Liên Kha - Thành viên HĐQT Công ty (Công ty TNHH MTV Du lịch Vietravel Huế, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa); người liên quan tới ông Trần Đoàn Thế Duy - Thành viên HĐQT Công ty (Công ty cổ phần Truyền Thông & Sự Kiện Đàn Ông Việt); người liên quan ông Nguyễn Hà Trung - Phó Tổng Giám đốc Công ty (Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Viecoms)) với tổng giá trị giao dịch trong năm 2023, 2024, 2025 lần lượt là 1.636.450.813.748 đồng, 1.827.308.466.648 đồng, 1.676.106.275.445 đồng nhưng không được ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty thông qua.

2.2. Về việc chào bán, phát hành thêm cổ phiếu

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty thực hiện 01 đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ và chào bán cổ phiếu riêng lẻ, 01 đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng, 01 đợt phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể:

2.2.1. Đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ và chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 (tăng vốn điều lệ từ 172.948.330.000 đồng lên 292.948.330.000 đồng)

- Đối với đợt phát hành 6.000.000 cổ phiếu để hoán đổi nợ:

Đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ năm 2023 được Công ty thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 07/4/2022, Nghị quyết HĐQT số 149-NQ/HĐQT-VP ngày 14/6/2022.

Theo báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 32-BC/HĐQT-VP ngày 07/02/2023 của Công ty, toàn bộ 6.000.000 cổ phiếu phát hành cho nhà đầu tư là Công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Thịnh (Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0305410561 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/12/2007).

Theo BCTC tổng hợp được kiểm toán năm 2023, tại Thuyết minh số 5.19.1 (Vay ngắn hạn), tại thời điểm 01/01/2023, số dư khoản vay ngắn hạn của Công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Thịnh là 168.000.000.000 đồng, tại thời điểm 31/12/2023, số

đư khoản vay này bằng 0; đồng thời, vốn chủ sở hữu có biến động tăng 60.000.000.000 đồng do phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ.

- Đối với đợt chào bán 6.000.000 cổ phiếu riêng lẻ:

+ Về phương án và kết quả chào bán:

Đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 được Công ty thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 07/4/2022, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 230-NQ/ĐHĐCĐ-VT ngày 26/8/2022; các Nghị quyết HĐQT: số 149-NQ/HĐQT-VP ngày 14/6/2022 thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ, số 256-NQ/HĐQT-VP ngày 23/9/2022 thông qua phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, số 310-NQ/HĐQT-VP ngày 06/12/2022 thông qua danh sách nhà đầu tư có đủ tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, số 28-NQ/HĐQT-VP ngày 06/02/2023 thông qua phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Theo báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 32-BC/HĐQT-VP ngày 07/02/2023 của Công ty, ngày kết thúc đợt chào bán là ngày 07/02/2023; số lượng cổ phiếu đã phân phối là 6.000.000 cổ phiếu cho 14 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; giá chào bán 12.000 đồng/cổ phiếu; tổng số tiền thu được từ đợt chào bán là 72.000.000.000 đồng.

Theo Sao kê chi tiết tài khoản phong tỏa của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 2 (BIDV SGD 2) do Công ty cung cấp cho thấy, từ ngày 12/01/2023 đến ngày 06/02/2023, Công ty đã nhận tiền mua cổ phiếu riêng lẻ của nhà đầu tư với tổng số tiền 72.000.000.000 đồng.

+ Về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 230-NQ/ĐHĐCĐ-VT ngày 26/8/2022 và Nghị quyết HĐQT số 256-NQ/HĐQT-VP ngày 23/9/2022, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán như sau: Trả nợ vay ngắn hạn ngân hàng Vietcombank-Chi nhánh Hồ Chí Minh 42.000.000.000 đồng, Chi trả chi phí lương cho nhân viên 30.000.000.000 đồng.

Theo Thuyết minh số 5.20.4 BCTC tổng hợp năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam ngày 27/3/2024 và tài liệu Công ty cung cấp, Công ty đã sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán như sau: Trả nợ vay Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) số tiền là 67.290.169.366 đồng, Trả nợ vay ngân hàng BIDV số tiền là 627.306.000 đồng, Thanh toán lương cho nhân viên 5.269.014.989 đồng.

Theo sao kê tài khoản phong tỏa của Công ty và các tài liệu do Công ty cung cấp cho thấy, ngày 10/02/2023, Công ty đã thực hiện giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán cụ thể như sau: Trả nợ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển

Văn hóa 16.192.000.000 đồng, Trả nợ tiền vé máy bay cho CTCP Dịch vụ vận chuyển Thế giới 50.000.000.000 đồng, chuyển 4.301.100.000 đồng sang tài khoản thanh toán khác của Công ty tại Vietinbank để trả tiền mua vé máy bay cho Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam, chuyển 9.991.907 đồng sang tài khoản thanh toán khác của Công ty tại BIDV SGD 2 để bổ sung cho hoạt động kinh doanh của Công ty, trả tiền mua vé máy bay cho Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam 1.500.000.000 đồng.

Như vậy, tại ngày 10/2/2023, Công ty đã thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 nhưng không được ĐHĐCĐ thông qua.

+ Về việc đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu: Ngày 16/03/2023, HNX đã ban hành Quyết định chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch bổ sung: 12.000.000 cổ phiếu. Ngày 29/3/2023, HNX đã ban hành Thông báo số 1144/TB-SGDHN về việc ngày giao dịch đầu tiên đối với 12.000.000 cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng là ngày 19/02/2024.

2.2.2. Đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024-2025 tăng vốn điều lệ từ 292.390.900.000 đồng lên 578.973.370.000 đồng

- Về phương án và kết quả chào bán:

Đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024-2025 được Công ty thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 197-NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/5/2024, Nghị quyết HĐQT số 460-NQ/HĐQT-VP ngày 23/12/2024 và số 05-NQ/HĐQT-VP ngày 14/02/2025; theo đó, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được dùng để: (i) trả nợ vay Vietinbank - Chi nhánh 7 137.975.182.254 đồng, (ii) trả nợ vay BIDV - SGD 2 113.329.324.132 đồng, (iii) trả nợ vay Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội - Sở GD 2 (MB Bank) 42.834.215.005 đồng, (iv) trả nợ vay Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên phong - Hồ Chí Minh (TP Bank) 49.760.242.609 đồng.

Theo Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 40-CV/HĐQT-VP ngày 21/8/2025, ngày kết thúc đợt chào bán 19/8/2025, số lượng cổ phiếu đã phân phối là 28.658.247 cổ phiếu cho 1.137 cổ đông, giá chào bán 12.000 đồng/cổ phiếu, tổng số tiền thu được từ đợt chào bán 343.898.964.000 đồng.

- Về tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Theo sao kê tài khoản phong tỏa của Công ty tại BIDV SGD 2 từ thời điểm kết thúc đợt chào bán ngày 19/8/2025 (số dư tại ngày 19/8/2025 là 344.330.242.884 đồng), ngày 28/8/2025 Công ty đã chuyển toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sang tài khoản thanh toán của Công ty tại BIDV SGD 2. Tại thời điểm nhận tiền từ tài khoản phong tỏa, tài khoản thanh toán của Công ty tại BIDV SGD 2 đã có tiền

trong tài khoản và có nhiều giao dịch chuyển tiền ra vào tài khoản này. Số tiền thu từ chào bán cổ phiếu đã được chuyển qua lại nhiều lần giữa các tài khoản thanh toán của Công ty. Căn cứ các tài liệu, chứng từ Công ty cung cấp cho thấy, từ ngày 28/8/2025 đến ngày 03/10/2025, Công ty đã thực hiện trả nợ vay các ngân hàng (BIDV SGD2, Vietinbank, MBBank, TPBank) với tổng số tiền là 349.865.124.752 đồng, cụ thể như sau: trả nợ vay BIDV SGD 2 tổng số tiền 114.665.668.135 đồng (từ ngày 28/8/2025 đến ngày 11/9/2025); trả nợ vay Vietinbank tổng số tiền 141.602.272.078 đồng (từ ngày 28/8/2025 đến ngày 01/10/2025); trả nợ vay MBBank tổng số tiền 43.581.712.661 đồng (từ ngày 16/9/2025 đến ngày 17/9/2025); trả nợ vay TPBank tổng số tiền 50.015.471.878 đồng (ngày 03/10/2025).

Tại Thuyết minh số 5.18.5 BCTC riêng năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam ghi nhận thông tin về tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho các CĐHH như sau: Đến ngày 31/12/2025, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu đã được sử dụng để thanh toán các khoản vay ngắn hạn ngân hàng của Công ty.

- Về việc đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu: Ngày 23/9/2025, HNX có Quyết định số 1143/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu; ngày thay đổi đăng ký giao dịch có hiệu lực là 26/9/2025. Ngày 02/10/2025, HNX ban hành Thông báo số 4355/TB-SGDHN về việc ngày giao dịch đầu tiên đối với 28.658.247 cổ phiếu đăng ký giao dịch bổ sung là 20/10/2025, đối với 2.334.661 cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng là 20/8/2026.

2.2.3. Đợt phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2025 tăng vốn điều lệ từ 578.973.370.000 đồng lên 664.944.100.000 đồng

Đợt phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2025 được Công ty thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 28-NQ/ĐHĐCĐ ngày 17/05/2025, Nghị quyết HĐQT số 57-NQ/HĐQT-VP ngày 11/11/2025.

Theo Báo cáo kết quả đợt phát hành số 67-CV/HĐQT-VP ngày 16/12/2025 của Công ty, ngày kết thúc đợt phát hành là 10/12/2025; đã phân phối 8.597.073 cổ phiếu cho 2.580 cổ đông; tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành là 66.494.410 cổ phiếu. Công ty đã CBTT về kết quả đợt phát hành trên trang thông tin điện tử của HNX ngày 16/12/2025 và trang thông tin điện tử của Công ty ngày 16/12/2025.

Ngày 06/01/2026, HNX đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty, ngày có hiệu lực: 09/01/2026. Ngày 19/01/2026, HNX ra thông báo về ngày giao dịch của cổ phiếu đăng ký giao dịch bổ sung là 03/02/2026.

2.3. Việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ (TPDNRL)

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không thực hiện chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ (TPDNRL). Công ty đã thực hiện 01 đợt chào bán TPDNRL trong năm 2021, có kỳ hạn trong thời kỳ thanh tra. Trái phiếu phát hành của Công ty là TPDNRL không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không phải nộp hồ sơ đăng ký, báo cáo UBCKNN khi thực hiện; thực hiện gửi Bản CBTT trước đợt chào bán trái phiếu cho HNX; thực hiện theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (Nghị định số 153/2020/NĐ-CP), Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ CBTT và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (Thông tư số 122/2020/TT-BTC), cụ thể như sau:

- Về phương án phát hành: Mã trái phiếu: VTRH2123001; tổng số lượng trái phiếu phát hành: 500 trái phiếu; Mệnh giá 1.000.000.000 đồng/trái phiếu; Tổng giá trị phát hành: 500.000.000.000 đồng; Thời điểm phát hành: 21/12/2021, kỳ hạn 24 tháng (2021-2023).

- Về việc công bố thông tin trước phát hành: Qua thanh tra cho thấy, tại Bản CBTT trước đợt chào bán trái phiếu ngày 17/12/2021, mục III. 3. Mục đích phát hành, Công ty không nêu cụ thể về Mục đích phát hành trái phiếu bao gồm các thông tin cụ thể về chương trình, dự án đầu tư; các hoạt động sản xuất, kinh doanh cần bổ sung vốn.

- Về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 202-NQ-ĐHĐCĐ/HĐQT-VP ngày 25/5/2021 và Nghị quyết HĐQT số 344B-NQ/HĐQT-VP ngày 18/11/2021, mục đích sử dụng vốn là: tăng quy mô vốn hoạt động của tổ chức phát hành, cụ thể là tăng quy mô vốn hoạt động kinh doanh hàng không thông qua tăng phần vốn góp của tổ chức phát hành tại công ty con là Công ty TNHH Hàng không Lữ hành Việt Nam.

Theo Sao kê tài khoản ngân hàng số 0071000012584 của Công ty tại VCB và Ủy nhiệm chi ngày 21/12/2021, Công ty đã nhận được 500 tỷ đồng do Công ty cổ phần thanh toán Smartone Pay chuyển với nội dung “Công ty CP TT Smartone Pay chuyển tiền theo HD ngày 21/12/2021”, cùng ngày, Công ty chuyển 500 tỷ đồng vào tài khoản ngân hàng số 0071001304856 đứng tên CTCP Hàng không Lữ hành Việt Nam với nội dung “Vietravel CT dot 6 góp vốn cho Vietravel Airlines theo đx 17/12/2021”.

- Trái chủ: CTCP Thanh toán Smartone Pay, đã chuyển quyền sở hữu trái phiếu cho Công ty cổ phần mua bán nợ Azura theo Văn bản đề nghị mua lại trái phiếu ngày 25/11/2022 của Công ty cổ phần mua bán nợ Azura gửi Công ty và VPS.

- Về việc mua lại trái phiếu trước hạn: Theo Báo cáo kết quả mua lại trái phiếu trước hạn của Công ty gửi HNX và chứng từ do Công ty cung cấp, ngày 21/12/2022, Công ty đã chuyển tiền thanh toán mua lại trước hạn toàn bộ trái phiếu mã VTRH2123001, với tổng số tiền 509.098.630.137 đồng (bao gồm cả gốc và lãi đến thời điểm mua lại) vào tài khoản của CTCP chứng khoán VPS, theo văn bản đề nghị của CTCP Mua bán nợ Azura.

2.4. Nội dung khác

Công ty thực hiện 01 đợt giảm vốn điều lệ từ 292.948.330.000 đồng xuống 292.390.900.000 đồng trong năm 2021 theo Nghị quyết HĐQT số 78-NQ/HĐQT-VP ngày 12/3/2021 của Công ty về việc mua lại cổ phiếu của cán bộ nhân viên nghỉ việc và được thực hiện giảm số lượng đăng ký lưu ký chứng khoán trong năm 2024, cụ thể:

Ngày 28/5/2024, Công ty có Giấy đề nghị hủy đăng ký chứng khoán số 231-CV/HĐQT-VP gửi VSDC.

Ngày 04/6/2024, VSDC đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 49/2015/GCNCP-VSDC-8 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 04/6/2024 về việc đăng ký giảm số lượng chứng khoán. Ngày 20/6/2024, HNX có Quyết định số 669/QĐ-SGDHN về việc thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu, ngày thay đổi đăng ký giao dịch có hiệu lực: 25/6/2024.

3. Kết luận

3.1. Kết luận về những nội dung thanh tra

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty có một số vi phạm, thiếu sót được nêu mục 2 Kết luận Thanh tra, cụ thể:

- Công ty CBTT không đúng thời hạn theo quy định pháp luật trên hệ thống CBTT của UBCKNN và trang thông tin điện tử của HNX đối với một số tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, năm 2024, năm 2025, năm 2026, vi phạm quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2020/TT-BTC, cụ thể:

+ Tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023: CBTT không đúng thời hạn Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023, Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2023, Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động, Tờ trình về thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

+ Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024: CBTT không đúng thời hạn

Tờ trình về việc thông qua phương án chào bán, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ tại thị trường trong nước; Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

+ Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025: CBTT không đúng thời hạn Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025, Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và đề cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT mới cho nhiệm kỳ 2024 – 2029.

+ Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026: CBTT không đúng thời hạn Báo cáo của HĐQT, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026, Tờ trình chấp thuận phương án quản trị và thu hồi khoản phải thu, Tờ trình về Phương án chi trả cổ tức.

- Công ty không CBTT theo quy định trên hệ thống CBTT của UBCKNN, trang thông tin điện tử của HNX và của Công ty đối với tài liệu: Nghị quyết số 361-NQ/HĐQT-VP ngày 05/12/2023 về việc thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh 7 TP.HCM; Nghị quyết số 342-NQ/HĐQT-VP ngày 06/09/2024 thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam CN Sở Giao dịch 2; Nghị quyết số 422-NQ/HĐQT-VP ngày 13/11/2024 về việc ký và sử dụng HMTD tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 7 TP.HCM để thực hiện kế hoạch kinh doanh; Nghị quyết số 55-NQ/HĐQT-VP ngày 27/10/2025 thông qua việc Công ty gia hạn HMTD và tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển TP HCM CN Sở Giao dịch 2; Nghị quyết số 62-NQ/HĐQT-VP ngày 16/12/2025 thông qua thực hiện giao dịch tín dụng giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh 7 TP.HCM; Nghị quyết số 58A-NQ/HĐQT-VP ngày 18/11/2025 về việc thống nhất đăng ký mua 1.000.000 cổ phần của CTCP Truyền thông và Sự kiện Đàn Ong Việt; vi phạm quy định tại Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

- Công ty CBTT không đầy đủ nội dung giải trình nguyên nhân chênh lệch Lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán/soát xét trên các BCTC tổng hợp/hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024, 2025 và năm 2025 tại các văn bản số 1686/CV-VT ngày 29/8/2024, số 1688/CV-VT ngày 29/8/2024, số 1887/CV-VT/2025 ngày 29/8/2025, số 482/CV-VT/2026 ngày 30/3/2026, số 485/CV-VT/2026 ngày 30/3/2026; CBTT không đầy đủ về số lượng Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, số lượng công ty con/tổ chức liên quan của người nội bộ, giao dịch và giá trị giao dịch phát sinh với công ty con/tổ chức liên quan của người nội bộ tại các Báo cáo QTCT 6 tháng đầu năm 2023, 2024, 2025 và năm 2023, 2024, 2025; vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

- Công ty thực hiện giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này nhưng không được ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty thông qua (Theo BCTC năm 2023, 2024, 2025 đã kiểm toán và các tài liệu Công ty cung cấp cho thấy, Công ty đã thực hiện một số giao dịch với người liên quan của người nội bộ (Công ty TNHH Indochina Heritage Travel, Công ty Vietravel Australia Pty. Ltd., Công ty TNHH An Incentives, Viet Nam Travel and Marketing Transports Joint Stock Company – Vietravel, Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Vietravel, Viet Nam Travel and Marketing Transports Co., Ltd., Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Vietravel, Công ty Viet India Travel Private Limited, Công ty cổ phần Tập đoàn Vietravel, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Trip U, Công ty cổ phần Lữ hành Sài Gòn Việt Nam, Công ty cổ phần Dịch vụ Vận chuyển Thế giới, Công ty TNHH MTV Du lịch Vietravel Huế, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa, Công ty cổ phần Truyền Thông & Sự Kiện Đền Ông Việt, Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Viecoms) với tổng giá trị giao dịch trong năm 2023, 2024, 2025 lần lượt là 1.636.450.813.748 đồng, 1.827.308.466.648 đồng, 1.676.106.275.445 đồng nhưng không được ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty thông qua); vi phạm quy định tại điểm b khoản 6 Điều 41 Luật Chứng khoán, khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

- Công ty thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán riêng lẻ nhưng không thông qua Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị (Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 230-NQ/ĐHĐCĐ-VT ngày 26/8/2023 và Nghị quyết HĐQT số 256-NQ/HĐQT-VP ngày 23/9/2022, số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 được dùng để trả nợ vay Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương – Chi nhánh Hồ Chí Minh (42.000.000.000 đồng) và chi trả chi phí lương cho nhân viên (30.000.000.000 đồng); tuy nhiên, theo kết quả kiểm tra của Đoàn thanh tra, ngày 10/02/2023, Công ty đã sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cùng với nguồn tiền khác của Công ty để trả nợ CTCP Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (16.192.000.000 đồng), trả nợ tiền vé máy bay cho CTCP Dịch vụ vận chuyển Thế giới (50.000.000.000 đồng), trả tiền mua vé máy bay cho CTCP Hàng không Lữ hành Việt Nam (5.801.100.000 đồng), bổ sung cho hoạt động kinh doanh của Công ty (9.991.907 đồng). Như vậy, Công ty đã thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 nhưng không được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua; vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

- Không đảm bảo các thông tin trong hồ sơ chào bán hoặc phát hành trái phiếu riêng lẻ chính xác, trung thực, có thể kiểm chứng được và có đầy đủ các nội dung theo quy định phải có trong hồ sơ (Tại bản CBTT trước đợt chào bán trái phiếu ngày 17/12/2021 (mã trái phiếu VTRH2123001, phát hành ngày 21/12/2021), mục III. 3.

Mục đích phát hành, Công ty không nêu cụ thể về Mục đích phát hành trái phiếu bao gồm các thông tin cụ thể về các hoạt động sản xuất, kinh doanh cần bổ sung vốn), vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP.

3.2. Trách nhiệm

Công ty, HĐQT, Tổng Giám đốc, lãnh đạo và nhân viên các bộ phận liên quan có trách nhiệm đối với các vi phạm về nghĩa vụ CBTT, báo cáo của công ty đại chúng, tổ chức phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán (Vi phạm quy định về thời hạn công bố thông tin, CBTT không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật, Vi phạm quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này, Thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán riêng lẻ nhưng không thông qua Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị, Không đảm bảo các thông tin trong hồ sơ chào bán hoặc phát hành trái phiếu riêng lẻ chính xác, trung thực, có thể kiểm chứng được và có đầy đủ các nội dung theo quy định phải có trong hồ sơ).

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Ngày 16/7/2026, Đoàn Thanh tra đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 287/BB-VPHC đối với các vi phạm của Công ty được nêu mục 2 Kết luận Thanh tra. Thanh tra Chứng khoán Nhà nước đã báo cáo, kiến nghị UBCKNN về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty theo quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán.

Ngày 24/7/2026, Thanh tra Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 406/QĐ-XPHC, cụ thể:

- Đối với hành vi vi phạm quy định về thời hạn công bố thông tin: Phạt tiền 92.500.000 đồng (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP) được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 306/2025/NĐ-CP;

- Đối với hành vi vi phạm công bố thông tin không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật: Phạt tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 306/2025/NĐ-CP;

- Đối với hành vi vi phạm quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này: Phạt tiền 137.500.000 đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 15 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13

Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP.

Ngày 24/7/2026, Thanh tra Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 407/QĐ-KPHQ đối với hành vi vi phạm thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán riêng lẻ nhưng không thông qua Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị, cụ thể: Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất về việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán hoặc phát hành chứng khoán riêng lẻ, theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 8 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm e khoản 7 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP

Tổng mức tiền phạt đối với Công ty là 295.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm triệu đồng).

Đối với hành vi không đảm bảo các thông tin trong hồ sơ chào bán hoặc phát hành trái phiếu riêng lẻ chính xác, trung thực, có thể kiểm chứng được và có đầy đủ các nội dung theo quy định phải có trong hồ sơ, Thanh tra Chứng khoán Nhà nước không xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm này của Công ty do đã hết thời hiệu xử phạt theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC), thuộc trường hợp không ra quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 65 Luật XLVPHC được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 33 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC. Thanh tra Chứng khoán Nhà nước đã có Công văn số 459/TT ngày 27/7/2026 yêu cầu Công ty tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

5. Kiến nghị biện pháp xử lý

Thanh tra Chứng khoán Nhà nước đề nghị Công ty khẩn trương có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các vi phạm, thiếu sót sau thanh tra và đảm bảo tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ của công ty đại chúng, tổ chức phát hành TPDNRL, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ CBTT:

+ Rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện nghĩa vụ CBTT, đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo quy định;

+ Khắc phục CBTT các tài liệu chưa công bố (Nghị quyết số 361-NQ/HĐQT-VP ngày 05/12/2023 về việc thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh 7 TP.HCM; Nghị quyết số 342-NQ/HĐQT-VP ngày 06/09/2024 thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam CN Sở Giao dịch 2; Nghị quyết số 422-NQ/HĐQT-VP ngày 13/11/2024 về việc ký và sử dụng HMTD tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 7

TP.HCM để thực hiện kế hoạch kinh doanh; Nghị quyết số 55-NQ/HĐQT-VP ngày 27/10/2025 thông qua việc Công ty gia hạn HMTD và tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển TP HCM CN Sở Giao dịch 2; Nghị quyết số 55-NQ/HĐQT-VP ngày 27/10/2025; Nghị quyết số 62-NQ/HĐQT-VP ngày 16/12/2025 thông qua thực hiện giao dịch tín dụng giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh 7 TP.HCM; Nghị quyết số 58A-NQ/HĐQT-VP ngày 18/11/2025 về việc thống nhất đăng ký mua 1.000.000 cổ phần của CTCP Truyền thông và Sự kiện Đàn Ong Việt);

+ Khắc phục CBTT đầy đủ nội dung giải trình nguyên nhân chênh lệch Lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán/soát xét; số lượng Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, số lượng công ty con/tổ chức liên quan của người nội bộ, số liệu, giá trị giao dịch với bên liên quan tại Báo cáo QTCT 6 tháng đầu năm 2023, 2024, 2025 và năm 2023, 2024, 2025 trên hệ thống CBTT của UBCKNN, trang thông tin điện tử của HNX và trang thông tin điện tử của Công ty;

+ Đảm bảo các thông tin trong hồ sơ chào bán hoặc phát hành trái phiếu riêng lẻ chính xác, trung thực, có thể kiểm chứng được và có đầy đủ các nội dung theo quy định phải có trong hồ sơ; khắc phục gửi nội dung CBTT đến HNX bản CBTT trước đợt chào bán trái phiếu ngày 17/12/2021 của đợt chào bán trái phiếu mã VTRH2123001 đầy đủ nội dung theo quy định.

- Về chào bán, phát hành chứng khoán: Thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả buộc thông qua ĐHĐCĐ gần nhất về việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán riêng lẻ đối với hành vi thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ nhưng không thông qua ĐHĐCĐ. Đảm bảo các thông tin trong hồ sơ chào bán hoặc phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ chính xác, trung thực, có thể kiểm chứng được và có đầy đủ các nội dung theo quy định. Ngoài ra, đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật trong việc chào bán, phát hành chứng khoán, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với các nội dung báo cáo và tài liệu cung cấp liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, phát hành chứng khoán.

- Về giao dịch với bên liên quan: Công ty phải đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật doanh nghiệp, pháp luật chứng khoán trong giao dịch với bên liên quan (giao dịch với cổ đông Công ty, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người quản lý doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan của các đối tượng này), đảm bảo các giao dịch này được ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua; khắc phục báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐQT gần nhất thông qua các giao dịch của Công ty với người liên quan của người nội bộ đối với các giao dịch tại BCTC năm 2023, 2024, 2025 đã kiểm toán.

Thanh tra Chứng khoán Nhà nước yêu cầu Công ty thực hiện ngay các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sau thanh tra trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả gửi về Thanh tra Chứng khoán Nhà nước trong vòng 05 ngày, kể từ ngày hết thời hạn chấn chỉnh, khắc phục./.